|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐT HÀ NỘI  **TRƯỜNG THPT SƠN TÂY**  (Đề thi gồm có 02 trang) | **ĐỀ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG (Lần 1)**  **NĂM HỌC 2019 - 2020**  **BÀI THI: NGỮ VĂN (Lớp 12)**  Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian phát đề) |

**I. ĐỌC HIỂU** (3,0 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi bên dưới:

*Bản lĩnh là khi bạn dám nghĩ, dám làm và có thái độ sống tốt. Muốn có bản lĩnh bạn cũng phải kiên trì luyện tập. Chúng ta thường yêu thích những người có bản lĩnh sống. Bản lĩnh đúng nghĩa chỉ có được khi bạn biết đặt ra mục tiêu và phương pháp để đạt được mục tiêu đó. Nếu không có phương pháp thì cũng giống như bạn đang nhắm mắt chạy trên con đường có nhiều ổ gà. Cách thức ở đây cũng rất đơn giản. Đầu tiên, bạn phải xác định được hoàn cảnh và môi trường để bản lĩnh được thể hiện đúng lúc, đúng nơi, không tùy tiện. Thứ hai bạn phải chuẩn bị cho mình những tài sản bổ trợ như sự tự tin, ý chí, nghị lực, quyết tâm… Điều thứ ba vô cùng quan trọng chính là khả năng của bạn. Đó là những kỹ năng đã được trau dồi cùng với vốn tri thức, trải nghiệm. Một người mạnh hay yếu quan trọng là tùy thuộc vào yếu tố này. Bản lĩnh tốt là vừa phục vụ được mục đích cá nhân vừa có được sự hài lòng từ những người xung quanh. Khi xây dựng được bản lĩnh, bạn không chỉ thể hiện được bản thân mình mà còn được nhiều người thừa nhận và yêu mến hơn.*

(Tuoitre.vn - *Xây dựng bản lĩnh cá nhân*)

Câu 1. (0.5 điểm) Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích?

Câu 2. (0.5 điểm) Theo tác giả, thế nào là người bản lĩnh?

Câu 3. (1.0 điểm) Tại sao có thể nói: “*Bản lĩnh tốt là vừa phục vụ được mục đích cá nhân vừa có được sự hài lòng từ những người xung quanh”.* ?

Câu 4. (1.0 điểm)  Theo anh/chị, một người có bản lĩnh sống phải là người như thế nào?

**PHẦN II . LÀM VĂN** (7,0 điểm)

**Câu 1** (2,0 điểm): Hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý kiến: Tuổi trẻ cần sống có bản lĩnh để dám đương đầu với mọi khó khăn thử thách.

**Câu 2** (5,0 điểm):

Cảm nhận của anh/chị về đoạn thơ sau:

.... *Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc  
 Quân xanh màu lá dữ oai hùm  
 Mắt trừng gửi mộng qua biên giới  
 Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm  
 Rải rác biên cương mồ viễn xứ  
 Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh  
 Áo bào thay chiếu anh về đất  
 Sông Mã gầm lên khúc độc hành ...* (*Tây Tiến* – Quang Dũng – SGK Ngữ văn 12 ,tập 1, NXB GD, 2008)

-------------------**Hết**------------------

*(Thí sinh không sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm*

*Họ và tên thí sinh:......................................... Số báo danh:.................................*

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐT HÀ NỘI  **TRƯỜNG THPT SƠN TÂY** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI KHẢO SÁT**  **CHẤT LƯỢNG (LẦN I)**  **NĂM HỌC 2019 - 2020**  **MÔN: NGỮ VĂN 12**  (Hướng dẫn chấm gồm 03 trang) |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần / Câu** | | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Phần I.** | | **Đọc hiểu (3,0 điểm)** | **3,0** |
|  | **Câu 1** | Phương thức biểu đạt: Nghị luận | **0,5** |
| **Câu 2** | Theo tác giả, thế nào là người bản lĩnh? | **0,5** |
|  | Theo tác giả:Người bản lĩnh là người dám nghĩ, dám làm và có thái độ sống tốt. |  |
|  | **Câu 3** | Tại sao có thể nói: “*Bản lĩnh tốt là vừa phục vụ được mục đích cá nhân vừa có được sự hài lòng từ những người xung quanh”.* | **1.0** |
|  |  | - Một cá nhân có bản lĩnh, dám nghĩ, dám làm sẽ đạt được những mục tiêu của cá nhân mình, giúp họ thành công trong cuộc sống.  - Có được sự ngưỡng mộ, cảm phục của những người xung quanh, giúp đỡ, truyền cảm hứng cho họ ... | **0,5**  **0,5** |
|  | **Câu 4** | Theo anh/chị, một người có bản lĩnh sống phải là người như thế nào? | **1,0** |
|  |  | - Có tri thức, kinh nghiệm, kĩ năng và thường xuyên trau dồi.  - Phải dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.   - Phải có ý chí, quyết tâm, nghị lực..  - Phải có chính kiến riêng trong mọi vấn đề. Người bản lĩnh dám đương đầu với mọi thử thách để đạt điều mong muốn..... |  |
| **Phần II** | | **Làm văn** | **5,0** |
|  | **Câu 1** | Hãy viết một đoạn văn khoảng 200 từ trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý kiến: Tuổi trẻ cần sống có bản lĩnh để dám đương đầu với mọi khó khăn thử thách. | **2,0** |
|  |  | **1. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn**  Thí sinh có thể trình bày linh hoạt các kiểu bố cục đoạn văn.  Tuy nhiên, cần đảm bảo sự mạch lạc, chặt chẽ, lôgic, thuyết phục. | **0,25** |
|  |  | **2. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:**  Tuổi trẻ cần sống có bản lĩnh để dám đương đầu với mọi khó khăn thử thách. | **0,25** |
|  |  | **3. Triển khai vấn đề nghị luận**  Thí sinh lựa chọn các thao tác lập luận để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách khác nhau nhưng cần làm rõ vai trò của bản lĩnh đối với tuổi trẻ trong việc đương đầu với khó khăn, thử thách. | **1,25** |
|  |  | **a. Giải thích**  - Người có bản lĩnh là người dám nghĩ, dám làm, có thái độ sống tốt, có khả năng đương đầu và vượt qua mọi khó khăn, thử thách . | **0,25** |
|  |  | **b. Phân tích, bình luận** | **0,75** |
|  |  | - Tuổi trẻ cần có bản lĩnh vì:  + Khó khăn là điều không thể tránh khỏi trong cuộc sống, cần phải có bản lĩnh vượt qua.  + Đây là giai đoạn lập thân, lập nghiệp trong cuộc đời, có thế mạnh về sức khỏe, nhiệt huyết, ước mơ, hoài bão... nhưng vốn sống, vốn kinh nghiệm chưa nhiều, cần có bản lĩnh để khẳng định giá trị bản thân.  - Vai trò của bản lĩnh:  + Giúp con người tự tin, vững vàng vượt qua mọi thử thách để đạt được những mục tiêu trong cuộc sống.  + Khẳng định giá trị bản thân, tạo cơ hội để đi đến thành công.  + Hình thành nhiều phẩm chất tốt đẹp như ý chí, nghị lực, tinh thần dám nghĩ, dám làm, ...  + Được mọi người quí mến, nể trọng; giúp đỡ và truyền cảm hứng tích cực cho nhiều người khác...  - Phê phán những người thiếu bản lĩnh, ý chí, hay dựa dẫm, ỷ lại, dễ buông xuôi bỏ cuộc trước khó khăn... |  |
|  |  | **c. Bài học nhận thức và hành động**  Bản lĩnh của mỗi người là kết quả của một quá trình tôi luyện qua gian lao, thử thách. Mỗi cá nhân cần tích cực học tập, rèn luyện trau dồi kiến thức, kĩ năng sống, tích cực trải ngiệm... để có được bản lĩnh. | **0,25** |
|  |  | **4. Chính tả, dùng từ, đặt câu, sáng tạo**  Đảm bảo đúng chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt; Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận**.** | **0,25** |
|  | **Câu 2** | Cảm nhận của anh/chị về đoạn thơ trong bài Tây Tiến của Quang Dũng (*Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc... khúc độc hành)* | **5,0** |
|  |  | **1. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận**  Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận: Mở bài giới thiệu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề. | **0,5** |
|  |  | **2. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận**  Vẻ đẹp bi tráng, hào hùng, vẻ đẹp hào hoa, lãng mạn của đoàn quân Tây Tiến. | **0,5** |
|  |  | **3. Chia vấn đề nghị luận thành các luận điểm phù hợp** | **3,5** |
|  |  | **a. Giới thiệu ngắn gọn về tác giả, tác phẩm, đoạn trích**  **- Quang Dũng** là một nhà thơ tiêu biểu trong Văn học Việt Nam hiện đại với phong cách thơ giàu chất lãng mạn, vừa tinh tế, tài hoa vừa hồn nhiên, bình dị, gắn bó với quê hương, xứ sở.  - ***“Tây Tiến”*** là thi phẩm xuất sắc, được sáng tác năm 1948 đã thể hiện một cách tài hoa vẻ hùng vĩ, mĩ lệ của thiên nhiên Tây Bắc và vẻ đẹp bi tráng hào hùng, hào hoa của những người lính Tây Tiến. Ở đó, người đọc thấy được tình yêu và nỗi nhớ tha thiết của nhà thơ dành cho thiên nhiên, con người Tây Bắc và đoàn quân Tây Tiến. | **0,5** |
|  |  | **b. Phân tích, cảm nhận khổ thơ** | **3,0** |
|  |  | **b 1. Về nội dung** | **2,0** |
|  |  | **- Vẻ đẹp bi tráng, hào hùng:**  + Hiện thực khó khăn, gian khổ: bệnh sốt rét hành hạ, tóc không mọc được, da xanh tái (*không mọc tóc, xanh màu lá...).*  + Dáng vẻ oai phong, lẫm liệt, mang cốt cách của những chúa sơn lâm nơi rừng thiêng, ngạo nghễ thách thức trước gian khổ (*đoàn binh, dữ oai hùm, mắt trừng....).* | **0,75** |
|  |  | **- Vẻ đẹp hào hoa:** tâm hồn nhạy cảm, giàu mơ mộng, giấc mơ lãng mạn về những bóng hình trong mộng ... (*Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm*). | **0,5** |
|  |  | **- Sự hi sinh bi tráng:**  + Lí tưởng sống cao cả: không sợ gian khổ, hiểm nguy, không tiếc tuổi trẻ, sẵn sàng hi sinh vì Đất nước *(Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh).*  + Sự hi sinh cao cả, thầm lặng trong thiếu thốn*: (rải rác biên cương mồ viễn xứ, áo bào thay chiếu, về đất....).*  + Khúc ca bi tráng của con sông Mã tiễn đưa những người lính: *(Sông Mã gầm lên khúc độc hành ...).* | **0,75** |
|  |  | **b.2 Nghệ thuật**  - Bút pháp lãng mạn kết hợp bút pháp hiện thực, giọng điệu trang trọng, trầm lắng.  - Các biện pháp tu từ như đảo ngữ, đối lập, nói giảm nói tránh... được vận dụng tài hoa.  - Ngôn ngữ trang trọng, giàu hình ảnh, giàu sức gợi: hệ thống từ Hán Việt *(biên cương, viễn xứ, chiến trường, độc hành*...), cách kết hợp từ độc đáo *(quân xanh màu lá, dữ oai hùm, dáng kiều thơm...)* | **0,75** |
|  |  | **b.3. Đánh giá chung**  **-** Ca ngợi, khắc họa thành công bức tượng đài tập thể về người lính Tây Tiến với vẻ đẹp bi tráng, hào hùng mà vẫn hào hoa, lãng mạn.  - Nỗi xót thương và sự ngưỡng mộ, cảm phục của Quang Dũng trước lí tưởng sống cao đẹp, sự hi sinh cao cả của đoàn quân Tây Tiến.  - Đoạn thơ là kết tinh vẻ đẹp hồn thơ Quang Dũng lãng mạn, tài hoa, gắn bó với con người, quê hương, xứ sở. | **0,25** |
|  |  | **4. Chính tả, dùng từ, đặt câu**  Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. | **0,25** |
|  |  | **5. Sáng tạo**  Có cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo | **0,25** |
|  |  | **Tổng điểm** | **10** |